

“Dự thảo”

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Lâm- TKV (nay là Công ty cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin) được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 28 tháng 01 năm 2008 và sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2011;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 4 năm 2013 của Công ty cổ phần Than Hà Lâm – vinacomin;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:**TÁN THÀNH THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ NỘI DUNG SAU:**

1- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 Công ty cổ phần than Hà lâm – Vinacomin.

- Năm 2012

+ Các chỉ tiêu chủ yếu:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 | Kế hoạch điều chỉnh năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | So với NQ ĐHĐCĐ năm 2012 (%) | So với kế hoạch năm 2012 (%) |
|----------------------|------|---------------------------------|------------------------------------|-----------------------------|---|--|
| - Than sản xuất | Tấn | 2 050 000 | 1 900 000 | 1 906 355 | 92,99 | 100,33 |
| + <i>Hầm lò</i> | Tấn | 1 500 000 | 1 350 000 | 1 354 084 | 90,27 | 100,30 |
| + <i>Lộ thiên</i> | Tấn | 550 000 | 550 000 | 552 271 | 100,40 | 100,40 |
| - Đào lò | Mét | 16 600 | 15 270 | 14 643 | 88,21 | 95,89 |
| + <i>Mét lò CBSX</i> | Mét | 14 500 | 13 170 | 13 087 | 90,25 | 99,36 |
| + <i>Mét lò XDCB</i> | Mét | 2 100 | 2 100 | 1 556 | 74,09 | 74,09 |
| - Bốc xúc đất đá | M3 | 4 400 000 | 3 740 000 | 3 882 881 | 88,24 | 103,82 |
| - Tiêu thụ | Tấn | 1 900 000 | 1 740 000 | 1 685 258 | 88,69 | 96,85 |
| - Doanh thu | Tr.đ | 1 970 163 | 1 612 062 | 1 517 054 | 77,00 | 94,10 |

| | | | | | | |
|---------------|------|-----------|-----------|-----------|-------|--------|
| - Lợi nhuận | Tr.đ | 78 384 | 26 938 | 28 692 | 36,6 | 106,5 |
| - Thu nhập BQ | đồng | 8 972 000 | 8 070 000 | 8 406 000 | 93,69 | 104,16 |

+ Công tác ĐT-XDCB năm 2012.

Trong năm 2012 tiếp tục triển khai thực hiện Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm - Công ty Than Hà Lâm.

Dự án khai thác phần dưới mức -50 được tích cực triển khai và cơ bản thực hiện được tiến độ đề ra cho từng hạng mục. Giếng phụ, Giếng gió đã đi vào hoạt động và phục vụ đào lò dưới mức -300; Giếng chính hiện đã lắp đặt xong thiết bị. Các công trình xây dựng trên mặt bằng SCN +75 phục vụ sinh hoạt và đào lò XDCB đang triển khai đúng tiến độ đề ra.

* Giá trị thực hiện năm 2012: 281 tỷ 795 triệu đồng

Trong đó: - Xây lắp: 269 tỷ 491 triệu đồng

- KTCB khác: 11 tỷ 086 triệu đồng

- Năm 2013

+ Các chỉ tiêu chủ yếu:

| Chỉ tiêu | ĐVT | KH năm 2013 (QĐ. 6579) |
|------------------------|-------|---------------------------|
| - Than sản xuất | Tấn | 1. 650. 000 |
| + <i>Hầm lò</i> | Tấn | 1. 220. 000 |
| + <i>Lộ thiên</i> | Tấn | 430. 000 |
| - Đào lò | Mét | 15. 630 |
| + <i>Mét lò CBSX</i> | Mét | 12. 535 |
| + <i>Mét lò XDCB</i> | Mét | 3. 095 |
| - Bốc xúc đất đá | M3 | 3. 700. 000 |
| - Tiêu thụ | Tấn | 1. 570. 000 |
| - Doanh thu | Tr.đ | 1. 601. 403 |
| - Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 34. 428 |
| - LĐ Định mức | người | 4. 049 |
| - Thu nhập bình quân | đồng | 9. 327. 000 |

+ Dự kiến chi trả cổ tức: từ 08 -:- 10 %/vốn điều lệ

+ Kế hoạch ĐT-XDCB năm 2013.

Năm 2013 Công ty dự kiến thực hiện đầu tư các công trình với tổng giá trị là: 523 tỷ 326 triệu đồng (VB số 0784/VINACOMIN-ĐT, ngày 08/02/2013).

Trong đó: + Xây lắp: 305 tỷ 595 triệu đồng

+ Thiết bị: 178 tỷ 545 triệu đồng

+ Chi phí tư vấn và chi phí khác : 39 tỷ 086 triệu đồng

Mục tiêu cơ bản của kế hoạch ĐTXD năm 2013 là thực hiện các dự án phục vụ

trực tiếp cho công tác sản xuất của Công ty trong năm 2013 và các năm tiếp theo trên cơ sở định hướng của kế hoạch kỹ thuật năm 2013 và kế hoạch 2011-2015.

Kỳ kế hoạch 2013 Công ty xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện các hạng mục công trình của Dự án khai thác phân dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm-Công ty Than Hà Lâm, trên cơ sở trình tự thi công các công trình đảm bảo mục tiêu chuẩn bị đủ tài nguyên sẵn sàng cho các năm tiếp theo.

Đẩy mạnh công tác cơ giới hóa đào lò XDCB, hoàn thiện công nghệ đào chống lò đá bằng vì neo dẻo kết hợp beton phun.

Triển khai mua sắm tiếp các gói thầu thuộc Dự án mua sắm thiết bị phục vụ đào lò và phục vụ sản xuất số 1 năm 2012 và tiến hành đưa dự án vào triển khai thực hiện nhằm mục đích tăng cường thiết bị cần thiết phục vụ sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc và an toàn cho công tác đi lại, vận chuyển trong hầm lò

+ Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2013 khi điều kiện SXKD có sự thay đổi.

2 - Tóm tắt báo cáo Tài chính, mức cổ tức chi trả và trích lập các quỹ năm 2012

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần than Hà Lâm-VINACOMIN năm 2012

Đơn vị: Đồng

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 |
|------------|---|-------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.695.826.251.213 | 1.517.054.414.106 |
| 2 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DVụ | 1.695.826.251.213 | 1.517.054.414.106 |
| 3 | Giá vốn hàng bán | 1.373.278.126.125 | 1.268.147.412.474 |
| 4 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DVụ | 322.548.125.088 | 248.907.001.632 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 332.784.772 | 387.347.573 |
| 6 | Chi phí tài chính | 56.306.395.198 | 67.624.248.094 |
| 7 | Chi phí bán hàng | 70.421.933.546 | 58.065.351.637 |
| 8 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 133.239.542.675 | 97.121.321.565 |
| 9 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 62.913.038.441 | 26.483.427.909 |
| 10 | Thu nhập khác | 9.307.818.241 | 8.590.037.078 |

| | | | |
|----|--|----------------|----------------|
| 11 | Chi phí khác | 3.454.673.090 | 6.381.365.712 |
| 12 | Lợi nhuận khác | 5.853.145.151 | 2.208.671.366 |
| 13 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 68.766.183.592 | 28.692.099.275 |
| 14 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 17.191.545.898 | 7.921.467.800 |
| 15 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 51.574.637.694 | 20.770.631.475 |
| 16 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) | 4.313,82 | 1.737 |
| 17 | Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (đồng) | 1.600 | 1.000 |

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2012

| TT | CHỈ TIÊU | GIÁ TRỊ | GHI CHÚ |
|----------|--|-----------------------|---------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 28,692,099,275 | |
| | CP chịu thuế TNDN tăng | 2,993,771,926 | |
| 2 | Lợi nhuận tính thuế TNDN | 31,685,871,201 | |
| | Thuế TNDN phải nộp | 7,921,467,800 | |
| | Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế | | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 20,770,631,475 | |
| a | Trả cổ tức 10% /vốn điều lệ | 11,955,675,000 | |
| b | Trích lập quỹ bổ sung vốn điều lệ 5% | 1,038,531,574 | |
| c | Trích lập quỹ dự phòng tài chính 10% | 2,077,063,147 | |
| d | Lợi nhuận còn lại được trích bổ sung các quỹ | 5,699,361,754 | |
| | - Quỹ đầu tư phát triển 50% | 2,849,680,877 | |
| | - Quỹ thưởng Ban điều hành Cy | 142,000,000 | |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 2,707,680,877 | |

3 - Báo cáo mức thù lao năm 2012, mức thù lao của HĐQT, ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2013.

- * Số tiền thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2012 là: 180.781.657 (đ)
- * Số tiền thù lao đã trả năm 2012: 155.824.147 (đ)
- * Số thù lao năm 2012 sẽ chi trả năm 2013: 24.957.510 (đ)

Trong đó:

- Chi trả HĐQT: 2.771.550 (đ)
- Ban kiểm soát: 22.185.960 (đ)

Mức chi trả thù lao năm 2013 như sau:

| TT | Chức danh | Cách tính mức thù lao | Thù lao/ tháng (đ) |
|----|----------------------|-----------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 7,30 x 1.050.000 x30% | 2.299.500 |
| 2 | Ủy viên HĐQT | 6,31 x 1.050.000 x30% | 1.987.650 |
| 3 | Ủy viên HĐQT | 6,31 x 1.050.000 x30% | 1.987.650 |
| 4 | Ủy viên HĐQT | 6,31 x 1.050.000 x30% | 1.987.650 |
| 5 | Trưởng ban kiểm soát | 6,31 x 1.050.000 x30% | 1.987.650 |
| 6 | Ủy viên BKS | 5,98 x 1.050.000 x30% | 1.883.700 |
| 7 | Ủy viên BKS | 5,98 x 1.050.000 x30% | 1.883.700 |
| 8 | Thư ký | 5,98 x 1.050.000 x30% | 1.883.700 |
| | Cộng | | 15.901.200 |

4 - Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định báo cáo Tài chính năm 2012.

Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của Công ty thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu như

| TT | Diễn giải | Đ/vị | Ngày 31/12/2012 | Ngày 31/12/2011 |
|----------|---------------------------------------|------|--------------------|--------------------|
| 1 | Chỉ tiêu tài chính chủ yếu | | | |
| | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | Tr.đ | 119 556 | 119 556 |
| | Tổng thu nhập hoạt động | Tr.đ | 1 526 031 | 1 705 466 |
| | Tổng chi phí hoạt động | Tr.đ | 1 497 339 | 1 636 700 |
| | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 28 692 | 68 766 |
| | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 20 770 | 51 574 |
| | Phân phối cổ tức | % | 10 % | 16% |
| 2 | Cơ cấu tài sản | % | | |
| | Tài sản ngắn hạn /Tổng TS | | 11,65 | 12,4 |
| | Tài sản Dài hạn /Tổng TS | | 88,35 | 87,60 |
| 3 | Cơ cấu nguồn vốn | % | | |
| | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | | 90,17 | 88,59 |
| | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | | 9,83 | 11,41 |
| 2 | Chỉ tiêu đánh giá Doanh nghiệp | | | |
| a | Dư vay ngắn hạn | Tr.đ | 255 968 | 79 727 |
| b | Dư vay trung, dài hạn | Tr.đ | 798 409 | 817 984 |
| c | Tồn kho, dở dang cuối kỳ: | Tr.đ | 125 069 | 66 553 |
| 1 | Nguyên vật liệu | Tr.đ | 21 466 | 19 461 |
| 2 | Chi phí SX kinh doanh dở dang. | Tr.đ | 30 160 | 24 538 |
| | - Than nguyên khai | Tr.đ | 23 870 | |
| | - Đất bóc dở dang | Tr.đ | 6 290 | |

| | | | | |
|---|-----------------------------------|------|--------|----------|
| 3 | Thành phẩm | Tr.đ | 73 292 | 26 050 |
| 4 | Hàng hoá tồn kho | Tr.đ | 150 | |
| | - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | | | (3 496) |
| d | Khả năng thanh toán: | | | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | lần | 0,07 | 0,27 |
| | - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | lần | 0,3 | 0,46 |
| | - Khả năng thanh toán nợ dài hạn | lần | 1,72 | 1,42 |
| e | Tỷ suất sinh lời: | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế: | | | |
| | / Doanh thu thuần | % | 1,37 | 3,04 |
| | / Vốn chủ sở hữu BQ | % | 13,6 | 36,61 |
| | / Tổng tài sản BQ | % | 1,43 | 2,07 |

5 - Báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý của HĐQT và hoạt động của Ban Giám đốc năm 2012.

Về hoạt động của HĐQT: năm 2012, trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình; thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp của HĐQT, việc ban hành các quy chế, quy định... Hội đồng quản trị công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, đúng Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định, quy chế... được ban hành kịp thời đã giúp cho việc quản lý, chỉ đạo điều hành SXKD năm 2012 đạt mục tiêu và hiệu quả.

Về hoạt động của ban Giám đốc: năm 2012, ban Giám đốc đã tổ chức và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh đúng với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tuân thủ đúng pháp luật và các quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty và các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam;

Như vậy, năm 2012, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã điều hành công ty hoạt động luôn vì lợi ích của Công ty và của các cổ đông, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình tạo sự ổn định cho các năm tiếp theo, công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Năm 2012 Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm theo quy định của điều lệ công ty; có được kết quả đó, ngoài sự cố gắng tích cực của mỗi thành viên ban kiểm soát, còn có sự hỗ trợ, sự cộng tác rất hiệu quả của các cổ đông, của các thành viên HĐQT, ban giám đốc điều hành và các phòng ban quản lý của công ty.

6- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2013 của Công ty là: Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội. Địa chỉ: 93/B1 Đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

7 - Báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với Giám đốc, cán bộ quản lý Công ty năm 2012.

Năm 2012, là năm tiếp theo của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới. Cuộc khủng hoảng này đã tác động tiêu cực vào nền kinh tế nước ta, trong đó có Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin. Bên cạnh đó, diện SX của Công ty không thuận lợi. Nhưng HĐQT, Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã đoàn kết, chủ động đề ra các giải pháp phù

hợp với tình hình, đặc điểm của Công ty; năng động, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành; xử lý kịp thời những phát sinh và những vướng mắc; tăng cường thanh kiểm tra; bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. HĐQT, Giám đốc và các cán bộ quản lý hoàn thành nhiệm vụ được giao góp phần quyết định vào việc Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu, ổn định, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

8 - Xác định số lượng ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT; BKS:

9 - Phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành: Đại hội tán thành phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành từ năm 2013 đến ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

10- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.

+ Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

Ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:

- Khai thác và thu gom than cứng;
- Khai thác và thu gom than non;
- Hoạt động hỗ trợ khai thác mỏ và quặng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng (lắp đặt hệ thống điện);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị;
- Dịch vụ ăn uống, lưu trú ngắn ngày;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Bổ sung “cổ đông có quyền bỏ phiếu từ xa” vào điểm a, khoản 2, Điều 11.

+ Sửa đổi, bổ sung về nghĩa vụ cung cấp thông tin của cổ đông gồm:

- Thời gian đăng ký dự họp.

- Thông tin bằng văn bản về Công ty khi địa chỉ, Chứng minh thư nhân dân và một số thông tin khác khi có sự thay đổi.

+ Sửa đổi, bổ sung khoản 2 - Điều 22 về hình thức gửi Biên bản họp Đại hội

“ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp. Đồng thời được công bố và gửi cho các cổ đông bằng hình thức đăng tải trên website của Công ty trong trong thời hạn 24 giờ. Trường hợp cổ đông không có điều kiện tiếp cận website của Công ty thì gửi thông báo để Công ty gửi cho cổ đông bằng hình thức khác trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội đồng cổ đông”

+ Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 - Điều 24 quy định điều kiện của cổ đông giới thiệu, đề cử ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT.

+ Bổ sung về tiêu chuẩn, chức năng và nhiệm vụ của Thư ký Công ty tại Điều 31.

+ Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 - Điều 32 quy định điều kiện của cổ đông giới thiệu, đề cử ứng viên để bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

+ Sửa đổi, bổ sung Điều 36 quy định về trách nhiệm trung thực và ngăn ngừa xung đột quyền lợi giữa các thành viên của HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác trong các công ty đại chúng.

* Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị và giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết và làm việc với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký lại Giấy chứng

nhận đăng ký kinh doanh theo ngành nghề kinh doanh đã nêu tại bản Điều lệ Tổ chức và hoạt động - Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin

11. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 119.556.750.000 đồng lên 300.000.000.000 đồng đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2012 của Công ty Cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin thông qua ngày 25/11/2012, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp trên cơ sở phân tích, đánh giá diễn biến thực tế của thị trường chứng khoán, thị trường tài chính và tình hình kinh tế vĩ mô.
- Hoàn thiện phương án phát hành và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất thủ tục sau phát hành như thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới...

Thông qua việc niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công của đợt phát hành.

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thành công của đợt phát hành sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc cần thiết để niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

12- Biên bản Đại hội

Toàn văn Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin biểu quyết tán thành với tỷ lệ%

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin căn cứ nội dung Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Phòng Tin học (Website);
- Người UQCB Thông tin;
- Lưu VT, VP HĐQT.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Ngô Thế Phiệt

